

Số: 18/2022/QĐST-DS

Thành phố B, ngày 13 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 179/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Bà Bùi Thị L, sinh năm 1933; Địa chỉ: khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Phan Thị Hồng H, sinh năm 1984; Địa chỉ: khu phố H, phường P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; Theo văn bản uỷ quyền ngày 26/11/2021.

***Bị đơn:**

- Ông Trần Bửu L, sinh năm 1954; Địa chỉ: khu phố H, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Trần Thị N, sinh năm 1964; Địa chỉ: khu phố M, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1973; Địa chỉ: khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Ông Trần Văn T1, sinh năm 1957; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

(Ông Trần Văn T1 uỷ quyền cho ông Trần Văn T tham gia tố tụng theo văn bản uỷ quyền ngày 02/12/2021)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Bùi Thị L được trọn quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tạm gọi là thửa 118e tờ bản đồ số 3 diện tích 736m² tại phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2.2. Ông Trần Bửu L được trọn quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tạm

gọi là thửa 118a tờ bản đồ số 3 diện tích 134,4m² và thửa 118f tờ bản đồ số 3 diện tích 36,3m² cùng tọa lạc tại phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2.3. Ông Trần Văn T được trọn quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của các thửa đất tạm gọi là:

+ Thửa 118b tờ bản đồ số 3 diện tích 134,2m² tại phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

+ Thửa 118c tờ bản đồ số 3 diện tích 133,9m² tại phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

+ Thửa 118d tờ bản đồ số 3 diện tích 133,9m² tại phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

(Đính kèm hồ sơ đo đạc ngày 16/5/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B).

2.4. Bà Bùi Thị L, ông Trần Bửu L, ông Trần Văn T liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục điều chỉnh biến động các thửa đất nêu trên.

2.5. Chi phí thu thập chứng cứ với số tiền 7.966.000 (bảy triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn) đồng, bà Bùi Thị L tự nguyện chịu số tiền này. Bà Bùi Thị L đã nộp xong.

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Bùi Thị L, ông Trần Bửu L được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Ông Trần Văn T phải chịu án phí với số tiền 14.864.000 (mười bốn triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 501.000 (năm trăm linh một nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số XYZ ngày 06/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Ông Trần Văn T còn phải nộp tiếp số tiền là 14.363.000 (mười bốn triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (5b) ;
- VKSND thành phố B (1b);
- Chi cục THADS thành phố B (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- Lưu HSVA, VP (4b).

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thị Thanh Như

